

Số: 18458 /BTC-TĐKT
V/v hướng dẫn bổ sung công tác
thi đua, khen thưởng năm 2014.

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2014



- Sao gửi các
đơn vị để phổ biến,
BCH (để chỉ đạo)
- Lưu VT.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ;
- Các doanh nghiệp, hiệp hội thuộc tuyến khen thưởng Bộ.

20/12/2014

Tiếp theo công văn số 17392/BTC-TĐKT ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2014; tại văn bản này, Bộ hướng dẫn bổ sung một số nội dung cụ thể để làm rõ hơn các quy định mới về công tác TĐKT trong năm 2014 như sau:

1. Xác định các tập thể được xét tặng Cờ thi đua của Bộ, Cờ thi đua Chính phủ:

Thực hiện quy định hàng năm; các đơn vị thuộc Bộ và tương đương; các đơn vị cấp Vụ, Cục thuộc hệ thống cấp Tổng cục và tương đương, đảm bảo tiêu chuẩn, dẫn đầu từng lĩnh vực công tác (hoặc khu vực, cụm, khối thi đua) hội đủ 03 tiêu chuẩn (hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu; nội bộ đoàn kết đi đầu, dẫn đầu trong thực hiện nhiệm vụ) là các đối tượng được xét Cờ thi đua của Bộ. Đó là các tập thể đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn "**có thành tích tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua ngành tài chính năm 2014**". Đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua của Bộ mới được đề nghị xem xét Cờ Thi đua Chính phủ.

Bộ chưa có chủ trương chia cụm, khối, khu vực thi đua; việc thực hiện theo hướng sẽ lựa chọn các tập thể, đơn vị có tính chất hoạt động và chức năng nhiệm vụ gần giống nhau để bình xét Cờ thi đua.

Đối với các tập thể nhỏ không thuộc đối tượng xét Cờ thi đua như quy định trên của Bộ; năm nay, Nhà nước có bổ sung thêm tiêu chuẩn Cờ thi đua khi xét tiêu chuẩn Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (Điều 23 NĐ65/2014 NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ). Quy định mới này nhằm mục đích chuyên hướng sang khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (thành tích đạt được đến đâu khen đến đó); hạn chế dần khen thưởng thành tích tích lũy mà hướng các tập thể đó phấn đấu lập được thành tích xuất sắc, đặc biệt xuất sắc, đi đầu, dẫn đầu trong các lĩnh vực công tác ngay tại năm xét; hoặc thành tích được bình xét sau khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 3 năm trở lên do Trung ương, Bộ, ngành, tỉnh phát động.

Đối với các tập thể không thuộc đối tượng xét Cờ thi đua; Hội đồng TĐKT các đơn vị xem xét phân tích kỹ, đánh giá mức độ (cấp độ) thành tích đạt được của năm 2014 để đề nghị xét tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ theo loại hình khen công trạng (hướng dẫn tại điểm 3 văn bản này).

2. Một số quy định mới cần chú ý về tiêu chuẩn thời gian và tiêu chuẩn thành tích khi áp dụng đề nghị khen thưởng cho thành tích năm 2014.

2.1. Danh hiệu CSTĐ toàn quốc được đề nghị khi cá nhân đó đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính vào đúng 2 thời điểm (năm 2010 và 2013) (QĐ ký năm 2011 và năm 2014). Kết thúc năm nay 2014, nếu tiếp tục đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở thì đủ điều kiện để trình Bộ xét trình Nhà nước xem xét phong tặng danh hiệu này (tiêu chí cơ bản nhất là sáng kiến có hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc).

2.2. Theo tiêu chuẩn thành tích tích lũy (Điều 17 NĐ65): Tiêu chuẩn Huân chương lao động hạng Ba đối với tập thể, cá nhân yêu cầu phải có Bằng khen Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời khi tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thì sau 5 năm kể từ khi có QĐ khen thưởng, nếu hội đủ các tiêu chuẩn thành tích tích lũy thì mới đủ điều kiện đề nghị Huân chương lao động hạng Ba (quy định cũ là sau 2 năm).

2.3. Về nội dung một tiêu chuẩn mới được quy định khi xét các hình thức khen thưởng từ Bằng khen của Bộ, Bằng khen của TTgCP, Huân chương Lao động các hạng trở lên đối với cá nhân, tập thể (loại hình khen công trạng) có ghi **“Lập được //nhiều thành tích/ thành tích xuất sắc đột xuất//nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất/ thành tích xuất sắc//thành tích xuất sắc, đột xuất// có phạm vi ảnh hưởng...** được quy định thành 3 cấp độ từ thấp đến cao, được cụ thể hóa như sau:

+ Đối với Bằng khen của Bộ: Yêu cầu về cấp độ thành tích: “Có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực công tác thuộc Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể TW”, được hiểu là thành tích tiêu biểu, toàn diện, nêu gương trong từng lĩnh vực chuyên môn của đơn vị, được Hội đồng TĐKT các cấp bình xét, đề nghị.

+ Đối với Bằng khen của TTgCP: Yêu cầu về cấp độ thành tích **“Có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc TW, đoàn thể TW”**, được hiểu là thành tích tiêu biểu xuất sắc, nêu gương trong lĩnh vực công tác thuộc Bộ, được Hội đồng TĐKT các đơn vị đề nghị, Hội đồng TĐKT Bộ nhất trí đánh giá, ghi nhận.

+ Đối với Huân chương lao động hạng Ba: Yêu cầu về cấp độ thành tích **“Có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong các lĩnh vực thuộc Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc TW, đoàn thể TW”**, được hiểu là thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được Hội đồng TĐKT các đơn vị đề nghị, Hội đồng TĐKT Bộ nhất trí đánh giá, ghi nhận, suy tôn.

3. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (Quy định tại Khoản 1, Điều 10 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ)

Là năm đầu tiên Nhà nước quy định loại hình khen thưởng này, thành tích đạt được đến đâu khen đến đó (không yêu cầu tích lũy thành tích). Các tập thể, cá nhân tiêu biểu, lập được thành tích xuất sắc, chiến công xuất sắc, đặc biệt xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong các lĩnh vực công tác của ngành Tài chính trong năm 2014, sẽ hướng đến việc đề nghị khen thưởng theo công trạng.

Đối với hình thức khen này, các đơn vị lập danh sách và tờ trình riêng để thuận lợi cho việc thẩm định và trình các cấp xét duyệt. Yêu cầu nội dung báo cáo phải chi tiết, chất lượng công tác phải thật sự nổi bật, toàn diện; nêu gương sáng trong cơ quan, đơn vị, trong ngành; thể hiện được đầy đủ công trạng và mức độ

(cấp độ) thành tích đạt được của năm 2014. Mặt bằng thành tích chung để xét phải đạt mức tiên tiến, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đối với loại hình khen thưởng theo công trạng được xem xét khen thưởng hàng năm (từ năm 2014 trở đi) cùng với thời điểm xem xét khen thưởng đối với loại hình khen thưởng theo tích lũy thành tích.

Căn cứ cấp độ thành tích hoặc bề dày thành tích (thành tích tích lũy), Hội đồng TĐKT các cấp cân nhắc lựa chọn loại hình khen phù hợp. Riêng khen theo loại hình công trạng, Hội đồng TĐKT các cấp phải thẩm định, phân tích đánh giá kỹ thành tích, phải thật sự tiêu biểu xuất sắc đột xuất trong các lĩnh vực công tác, hội đủ điều kiện và đạt tỷ lệ phiếu nhất trí từ 90% trở lên mới đề nghị.

4. Thời gian (thời điểm) để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có Quyết định khen thưởng lần trước (quy định tại khoản 4, Điều 2 NĐ65/2014/NĐ-CP); đối với loại hình khen thưởng thành tích tích lũy, được xác định như sau:

Lấy năm thành tích đang xét cộng một (Năm $2014+1 = 2015$) sau đó trừ đi tiêu chuẩn về thời gian tương ứng với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (2 năm, 3 năm, 5 năm) sẽ ra thời điểm được xác định là mốc để tính trình khen tiếp theo:

+ Trình xét Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với cá nhân cho thành tích năm 2014. Cách tính: $(2014+1) - 5=2010$. Mốc tính khen thưởng là QĐ ký năm 2010 (thành tích của năm 2009).

+ Trình xét Danh hiệu CSTĐ ngành Tài chính cho năm thành tích 2014. Cách tính: $(2014+1)- 3=2012$. Mốc tính khen thưởng là QĐ ký năm 2012 (thành tích của năm 2011).

+ Cá nhân đã được Bằng khen của TTCP (QĐ ký năm 2010, 2011, 2012, 2013), thời điểm (năm) đề nghị xét HCLĐ hạng Ba sẽ tương ứng vào các năm 2014, 2015, 2016, 2017.

+ Tương tự với các trường hợp khác.

5. Về tỷ lệ 15% Chiến sỹ thi đua cơ sở trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”: (bổ sung nội dung hướng dẫn tại điểm 2.6 văn bản số 17392/BTC-TĐKT ngày 28/11/2014)

+ Tỷ lệ do nhà nước quy định nên được áp dụng chung cho tất cả các đơn vị. Về nguyên tắc tỷ lệ này cũng không được điều chỉnh qua lại giữa các đơn vị được Bộ phân cấp thẩm quyền ký công nhận danh hiệu này. Các đơn vị cần kết hợp phân bổ tỷ lệ này dọc theo cơ cấu tổ chức và ngang theo chức vụ (người có chức vụ, người không có chức vụ) để đảm bảo nguyên tắc chú trọng khen thưởng người trực tiếp lao động, công tác. Khi áp dụng tỷ lệ, nếu số thập phân nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống, lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên.

Theo quy định mới, sáng kiến là một trong các tiêu chuẩn để xét tặng danh hiệu thi đua hay hình thức khen thưởng cho cá nhân. Hội đồng TĐKT các cấp chú trọng đến tính hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến mang lại từ cao xuống thấp để xếp thứ tự cho đủ tỷ lệ 15%. Ngoài ra, đối với những sáng kiến đã được công nhận nhưng không dùng để xét tặng danh hiệu CSTĐ cơ sở, sẽ được cập nhật để chuyển sang xét các hình thức khen thưởng theo quy định.

